

# Tác động của yếu tố quản lý đến kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học ở các trường tiểu học: Nghiên cứu trường hợp tại tỉnh Bình Dương

Dư Thống Nhất

Email: nhatdt@hcmue.edu.vn  
Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh  
280 An Dương Vương, Quận 5,  
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**TÓM TẮT:** Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học là một hình thức sinh hoạt chuyên môn hiệu quả, góp phần nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên, từ đó nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập trong nhà trường. Mục đích của nghiên cứu nhằm xác định mức độ tác động của yếu tố quản lý đến kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học của giáo viên ở các trường tiểu học dựa trên việc khảo sát 493 cán bộ quản lý và giáo viên ở các trường tiểu học tại tỉnh Bình Dương. Nghiên cứu sử dụng phương pháp định tính và định lượng. Kết quả phân tích chỉ ra rằng, có sự tương quan tuyến tính ở mức khá cao giữa năm yếu tố lập kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch, chỉ đạo thực hiện kế hoạch, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch và kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Hai chức năng quản lý tác động đến kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học của giáo viên theo thứ tự từ cao đến thấp là chỉ đạo thực hiện kế hoạch và lập kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

**TỪ KHÓA:** Sinh hoạt chuyên môn, nghiên cứu bài học, trường tiểu học, Bình Dương, tác động.

→ Nhận bài 07/5/2024 → Nhận bài đã chỉnh sửa 19/6/2024 → Duyệt đăng 10/8/2024.

**DOI:** <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12420223>

## 1. Đặt vấn đề

Mục tiêu của quá trình giáo dục là hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất người học một cách toàn diện. Để thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông hiện hành đối với cấp Tiểu học, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học là một trong những nhiệm vụ trọng tâm được Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo triển khai nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy và giáo dục học sinh ở cấp học này [1]. Trên thực tế, quản lý hoạt động chuyên môn ở trường tiểu học còn nhiều bất cập, chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục; phần lớn hoạt động chuyên môn được thực hiện theo lối truyền thống, nặng về hình thức [2]. Trong quá trình sinh hoạt chuyên môn và quản lý sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học còn bộc lộ nhiều bất cập, lúng túng. Nhiều trường chưa có những cách làm khả thi để cải tiến sinh hoạt chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng chuyên môn; nguyên nhân chủ yếu là do công tác quản lý của nhà trường [3]. Để nghiên cứu sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học đạt kết quả cao hơn cần phải phối kết hợp nhiều thành phần liên quan, triển khai các phương pháp và mô hình nghiên cứu phong phú với điều kiện số liệu được thu thập đầy đủ [4]. Từ các phân tích đã nêu cho thấy, kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học ở các trường tiểu học còn bộc lộ một số hạn chế nhất định và chịu tác động từ nhiều yếu tố. Tiếp tục các nghiên cứu trên, mục đích của nghiên cứu này nhằm đánh giá tác động của yếu tố quản lý ở các

trường tiểu học tại Bình Dương, từ đó đề xuất một số hàm ý quản lý giúp phát huy kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học tại các trường tiểu học nói chung thông qua trường hợp nghiên cứu tại tỉnh Bình Dương. Bài viết tập trung trả lời hai câu hỏi nghiên cứu: 1) Có hay không mối tương quan giữa công tác quản lý và kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học ở các trường tiểu học tại Bình Dương; 2) Có hay không sự tác động của yếu tố quản lý đến kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học ở các trường tiểu học tại tỉnh Bình Dương.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Một số khái niệm cơ bản

Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học là hoạt động giáo viên cùng nhau học tập từ thực tế việc học của học sinh. Ở đó, giáo viên cùng thiết kế kế hoạch bài dạy, tiến hành dạy minh họa, dự giờ, phân tích bài học của học sinh và vận dụng kết quả sinh hoạt chuyên môn vào bài dạy hằng ngày [1].

Quản lý sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học là quá trình tác động có ý thức của chủ thể quản lý (hiệu trưởng trường tiểu học) đến đối tượng quản lý (hoạt động sinh hoạt tổ chuyên môn) thông qua các chức năng lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra nhằm đạt mục tiêu sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học đề ra [1], [5]. Để nâng cao hiệu quả quản lý sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học ở trường

tiểu học, hiệu trưởng lập kế hoạch, chỉ đạo việc triển khai nghiên cứu bài học trong nhà trường, tạo điều kiện về cơ sở vật chất, tài chính cho việc nghiên cứu bài học, phân công cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên tham gia nghiên cứu bài học, kiểm tra, đánh giá hiệu quả nghiên cứu bài học.

*Lập kế hoạch* là xác định mục tiêu, chương trình hành động, nguồn lực, phương tiện cần thiết trong thời gian nhất định của tổ chức để thực hiện mục tiêu đề ra [5], [6].

*Tổ chức* là thiết lập nên cấu trúc các quan hệ giữa các thành viên và bộ phận, sắp xếp, phân bổ công việc, quyền hành, các nguồn lực để đảm bảo thực hiện mục tiêu đề ra [5], [6].

*Chỉ đạo* là ảnh hưởng tới hành vi, thái độ của cán bộ, nhân viên, người dạy, người học thông qua việc làm gương, hướng dẫn, động viên, khuyến khích, giám sát, tạo động lực cho mọi người thực hiện nhiệm vụ nhằm đạt mục tiêu đề ra [5], [6].

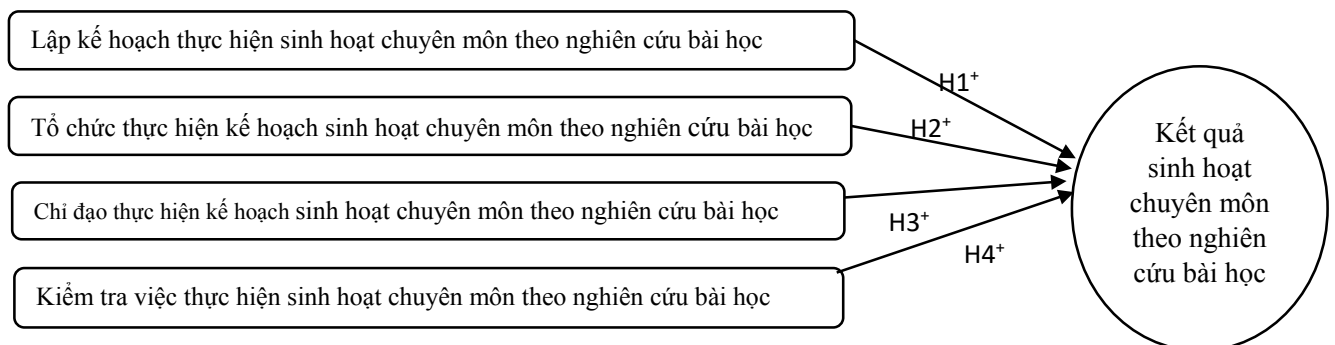
*Kiểm tra* là theo dõi, giám sát, xem xét các thành quả hoạt động và tiến hành điều chỉnh những sai sót nếu được phát hiện nhằm bảo đảm cho các hoạt động đạt tới mục tiêu đề ra [5], [6]. Các chức năng quản lý có mối quan hệ tác động qua lại mật thiết và tạo thành quá trình quản lý chặt chẽ.

*Kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học* là mức độ chuyên môn đạt được sau khi tham gia vào các hoạt động học tập từ thực tế việc học của học sinh, thực hành thiết kế kế hoạch bài dạy, tiến hành dạy minh họa, dự giờ, phân tích bài học của học sinh và vận dụng những điều học được từ sinh hoạt chuyên môn vào bài dạy hằng ngày của giáo viên [1].

**2.2. Mô hình nghiên cứu**

Cách thức hoạt động của lãnh đạo nhà trường được xem là một tham số quan trọng để đánh giá sự đóng góp của nhà trường đối với quá trình phát triển chuyên môn của giáo viên [7]. Các yếu tố của chương trình phát triển chuyên môn (như sự hỗ trợ của nhà trường, đặc điểm cấu trúc chương trình, tính tích cực học tập, cộng đồng chuyên môn,...) có tác động đến kiến thức, thực hành chuyên môn của giáo viên và hiệu quả của học sinh [8]. Theo Nguyễn Thị Hải Vân (2016), có hai nhóm yếu tố

thuận lợi và khó khăn tác động đến kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Trong đó, nhóm thuận lợi gồm các yếu tố sau: Có kế hoạch hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo tiếp cận nghiên cứu bài học theo từng giai đoạn trong năm học và thực hiện đúng theo kế hoạch đề ra; Trường có quy chế làm việc, quy chế phối hợp và giáo viên thực hiện đúng theo mục tiêu sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học đã ban hành; Ban giám hiệu tạo điều kiện tốt để các tổ chuyên môn và giáo viên hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học có hiệu quả; Tổ trưởng chuyên môn có năng lực, nhiệt tình và có tinh thần trách nhiệm cao; Giáo viên có ý thức xây dựng bài dạy theo nghiên cứu bài học có hiệu quả; Yếu tố kế hoạch hóa trong quản lý sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; Kiểm tra và điều chỉnh trong công tác quản lý sinh hoạt chuyên môn theo tiếp cận nghiên cứu bài học. Nhóm khó khăn gồm bốn yếu tố: Công tác kiểm tra chuyên môn, thanh tra hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học chưa được chú trọng; Cơ sở vật chất, trang thiết bị của trường hiện chưa đủ đáp ứng được yêu cầu dạy và học; Việc tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên chưa được chú trọng; Giáo viên chưa nhận thức đúng đắn và chưa có ý thức xây dựng tổ chuyên môn thành một tập thể mạnh [2]. Nguyễn Hồng Quang (2021) cho rằng, các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học ở trường tiểu học gồm chủ quan và khách quan [9]. Vũ Thị Thu Giang (2022) cho rằng, có năm yếu tố ảnh hưởng đến quản lý sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học là từ phía cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và các đối tượng hỗ trợ [4]. Vũ Thị Quyên (2023) phát hiện các yếu tố như nhận thức của cán bộ quản lý và giáo viên, công tác xây dựng kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, đánh giá có ảnh hưởng tích cực đến việc xây dựng kế hoạch nghiên cứu bài học, thảo luận và thống nhất thực hiện kế hoạch nghiên cứu bài học trong sinh hoạt chuyên môn, thảo luận, chia sẻ về giờ dạy minh họa và việc áp dụng vào thực tiễn dạy học hàng ngày của giáo viên [3]. Vermunt, Vrikki, Dudley & Warwick (2023) khẳng định có mối tương quan chặt chẽ giữa việc học của giáo viên, bản sắc nghề nghiệp,



Sơ đồ 1: Mô hình lý thuyết của nghiên cứu

chất lượng đối thoại, hỗ trợ của trường, nghiên cứu bài học và việc học tập của học sinh [10].

Trên cơ sở tham khảo các lý thuyết, mô hình về tác động của yếu tố quản lý trong trường học, tác giả đã xây dựng khung lý thuyết cho nghiên cứu này gồm biến độc lập là chức năng lập kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, tổ chức thực hiện kế hoạch, chỉ đạo thực hiện kế hoạch, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch và biến phụ thuộc là kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học (xem Sơ đồ 1).

Giả thuyết nghiên cứu về tác động của yếu tố quản lý đến kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học ở các trường tiểu học tại tỉnh Bình Dương được đề xuất như sau: H1: Chức năng lập kế hoạch có tác động thuận chiều đến kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; H2: Chức năng tổ chức có tác động thuận chiều đến kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; H3: Chức năng chỉ đạo có tác động thuận chiều đến kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; H4: Chức năng kiểm tra có tác động thuận chiều đến kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

### 2.3. Tổ chức nghiên cứu

*Phương pháp phân tích, tổng hợp tài liệu:* Căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ nghiên cứu, tác giả tiến hành thu thập, phân loại, phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa các tài liệu liên quan để làm cơ sở lý luận cho vấn đề nghiên cứu.

*Phương pháp khảo sát bằng bảng hỏi:* Các biến quan sát trong bảng hỏi được thiết kế trên cơ sở tham khảo văn bản pháp lý và các mô hình nghiên cứu trước đây, gồm Công văn số 1315 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học, quản lý sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học ở các trường tiểu học [1], [2], [3], [4], [9].

**Bảng 1: Công cụ khảo sát**

STT	Yếu tố	Biến quan sát
1	Lập kế hoạch thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học	Xác định mục tiêu của sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; thống nhất nội dung cơ bản bảng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn; dự thảo thời gian và nguồn lực thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; phê duyệt kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.
2	Tổ chức thực hiện kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học	Phân công giáo viên thiết kế kế hoạch bài dạy các buổi sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; phân công giáo viên dạy minh họa các kế hoạch bài dạy đã được thiết kế theo; phân công giáo viên dự giờ dạy minh họa các kế hoạch bài dạy đã được thiết kế; phân tích về giờ dạy minh họa để hoàn thiện kế hoạch bài dạy.
3	Chỉ đạo thực hiện kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học	Hướng dẫn quy trình (các bước) sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; điều chỉnh hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học cho phù hợp với thực tiễn dạy học; phát huy vai trò giáo viên giàu kinh nghiệm trong sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; khuyến khích giáo viên đăng kí bài dạy, dạy minh họa, thảo luận và vận dụng vào thực tế.
4	Kiểm tra việc thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học	Xây dựng tiêu chí kiểm tra, đánh giá dựa vào chuẩn nghề nghiệp; giám sát việc thực hiện hoạt động và đối chiếu với mục tiêu; điều chỉnh sai lệch để hoạt động sinh hoạt chuyên môn đi đúng hướng; phối hợp các bên liên quan cùng tham gia kiểm tra, đánh giá.
5	Kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học	Xây dựng bài học minh họa; tổ chức dạy học minh họa và dự giờ; phân tích bài học; vận dụng kết quả sinh hoạt chuyên môn vào bài học hằng ngày.

Công cụ nghiên cứu là bảng hỏi tự đánh giá gồm 25 biến quan sát được chia thành 05 yếu tố như sau: 1) Lập kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học có 04 biến quan sát,  $\alpha=0,898$ ; 2) Tổ chức thực hiện kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học có 04 biến quan sát,  $\alpha=0,916$ ; 3) Chỉ đạo thực hiện kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học có 04 biến quan sát,  $\alpha=0,885$ ; 4) Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học có 04 biến quan sát,  $\alpha=0,917$ ; 5) Kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học có 04 biến quan sát,  $\alpha=0,919$ . Hệ số tin cậy của các thang đo từ 0,885 đến 0,919 là tương đối cao [11], [12]. Công cụ khảo sát được thể hiện ở Bảng 1.

*Phương pháp phân tích số liệu:* Để xác định mức độ tác động của yếu tố quản lý đến kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học của giáo viên, các biến quan sát được đo lường bằng thang đo Likert 5 mức về kết quả thực hiện từ 1 = Kém đến 5 = Tốt. Dữ liệu được xử lý bằng phần mềm thống kê R. Giá trị tiêu cực nhất được cho 1 điểm và giá trị tích cực nhất được cho 5 điểm, tương ứng với từng biến quan sát. Cách tính điểm cho các khoảng trung bình như sau: (Điểm cao nhất - Điểm thấp nhất)/Số mức,  $(5 - 1)/5 = 0,80$ . Các phép tính thống kê gồm:

*Thống kê mô tả:* Dùng để tính điểm trung bình (M), độ lệch chuẩn (SD) các biến quan sát. Biến quan sát nào có khoảng điểm trung bình từ 1,00 - 1,80 = Kém; từ 1,81 - 2,60 = Yếu; từ 2,61 - 3,40 = Trung bình; từ 3,41 - 4,20 = Khá; từ 4,21 - 5,00 = Tốt.

*Thống kê quy diễn:* Dùng để tính hệ số tin cậy (Cronbach's alpha, kí hiệu là  $\alpha$ ), tương quan Pearson (r), hồi quy tuyến tính bội giữa các biến độc lập và phụ thuộc.

*Mẫu nghiên cứu:* Nghiên cứu khảo sát 493 cán bộ quản lý và giáo viên ở các trường tiểu học tại tỉnh Bình

Dương bằng phương pháp lấy mẫu thuận tiện. Khách thể khảo sát là những người tham dự các lớp chuyên đề bồi dưỡng thường xuyên hè năm 2023. Trong đó, 88,6% là cán bộ quản lí; 3,4% hiệu trưởng, 5,9% phó hiệu trưởng, 74,4% tổ trưởng, 4,9% tổ phó; 2% là giáo viên, 9,3% dữ liệu khuyết; 81,7% nữ giới, 10,8% nam giới, 7,5% dữ liệu khuyết.

**2.4. Kết quả nghiên cứu và thảo luận**

**2.4.1. Thực trạng quản lí sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học ở các trường tiểu học**

Theo Bảng 2, khách thể khảo sát tự đánh giá ở mức Tốt cả bốn chức năng quản lí hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học ở các trường tiểu học tại tỉnh Bình Dương. Các chức năng được xếp theo thứ tự từ cao xuống như sau: Tổ chức thực hiện kế hoạch (M=4,46, SD=0,50), chỉ đạo thực hiện kế hoạch (M=4,40, SD=0,50), lập kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học (M=4,38, SD=0,50), kiểm tra việc thực hiện kế hoạch (M=4,36, SD=0,53). Ngoài ra, kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học cũng được đánh giá ở mức tốt (M=4,33, SD=0,46).

**2.3.2. Mối tương quan tuyến tính giữa yếu tố quản lí với kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học của giáo viên ở các trường tiểu học**

Theo Bảng 3, có sự tương quan thuận với nhau giữa các yếu tố: lập kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch, chỉ đạo thực hiện kế hoạch, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học và kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học ở mức tương đối mạnh với r từ 0,620 đến 0,823, p<0,01 [13]. Điều này có nghĩa là, khi điểm lập kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch, chỉ đạo thực hiện kế hoạch, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học càng tăng thì quan sát thấy điểm kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học cũng tăng và ngược lại.

**2.4.2. Tác động của yếu tố quản lí đến kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học của giáo viên ở các trường tiểu học**

Theo Bảng 4, mô hình hồi quy tuyến tính bội có ý nghĩa thống kê với  $F(4,488) = 135,436, p<0,001$ . Mô hình hồi quy phù hợp được phát hiện là: *Kết quả hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học tại các trường tiểu học = 1,152 + 0,279\*(Lập kế hoạch) + 0,067\*(Tổ chức thực hiện kế hoạch) + 0,297\*(Chỉ đạo thực hiện kế hoạch) + 0,081\*(Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch)*.

Như vậy, mô hình gồm bốn chức năng quản lí giải thích được 52,6% sự biến thiên kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học ở các trường tiểu học ( $R^2=0,526$ ). Kết quả cho thấy, các chức năng lập kế hoạch và chỉ đạo thực hiện kế hoạch có khả năng

dự báo có ý nghĩa về mặt thống kê cho kết quả hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học với trọng số tác động (Beta) lần lượt là  $\beta=0,300, p<0,001$  và  $\beta=0,322, p<0,001$ . Có thể thấy, trong điều kiện các

**Bảng 2: Kết quả thực trạng quản lí sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học ở các trường tiểu học**

Các yếu tố	M(SD)	Thứ hạng
Lập kế hoạch ( $\alpha = 0,898$ )	4,38(0,50)	
Xác định mục tiêu của sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.	4,41(0,55)	2
Thống nhất nội dung cơ bản bảng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn.	4,42(0,57)	1
Dự thảo thời gian và nguồn lực thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.	4,32(0,59)	4
Phê duyệt kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.	4,37(0,58)	3
Tổ chức thực hiện kế hoạch ( $\alpha = 0,916$ )	4,46(0,50)	
Phân công giáo viên thiết kế kế hoạch bài dạy các buổi sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.	4,46(0,56)	3
Phân công giáo viên dạy minh họa các kế hoạch bài dạy đã được thiết kế.	4,48(0,56)	1
Phân công giáo viên dự giờ dạy minh họa các kế hoạch bài dạy đã được thiết kế.	4,48(0,56)	1
Phân tích về giờ dạy minh họa để hoàn thiện kế hoạch bài dạy.	4,43(0,58)	4
Chỉ đạo thực hiện kế hoạch ( $\alpha = 0,885$ )	4,40(0,50)	
Hướng dẫn quy trình (các bước) sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.	4,42(0,56)	1
Điều chỉnh hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học cho phù hợp với thực tiễn dạy học.	4,40(0,58)	2
Phát huy vai trò giáo viên giàu kinh nghiệm trong sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.	4,40(0,59)	3
Khuyến khích giáo viên đăng kí bài dạy, dạy minh họa, thảo luận và vận dụng vào thực tế.	4,39(0,60)	4
Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch ( $\alpha = 0,917$ )	4,36(0,53)	
Xây dựng tiêu chí kiểm tra, đánh giá dựa vào chuẩn nghề nghiệp.	4,36(0,60)	3
Giám sát việc thực hiện hoạt động và đối chiếu với mục tiêu.	4,32(0,59)	4
Điều chỉnh sai lệch để hoạt động sinh hoạt chuyên môn đi đúng hướng.	4,37(0,59)	2
Phối hợp các bên liên quan cùng tham gia kiểm tra, đánh giá.	4,38(0,59)	1
Kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học ( $\alpha = 0,919$ )	4,33(0,46)	
Xây dựng bài học minh họa.	4,37(0,51)	2
Tổ chức dạy học minh họa và dự giờ.	4,32(0,50)	3
Phân tích bài học.	4,24(0,53)	4
Vận dụng kết quả sinh hoạt chuyên môn vào bài học hằng ngày.	4,41(0,52)	1

**Bảng 3: Ma trận hệ số tương quan Pearson giữa các biến**

Yếu tố	1	2	3	4	5
1. Lập kế hoạch	-				
2. Tổ chức thực hiện kế hoạch	0,775**	-			
3. Chỉ đạo thực hiện kế hoạch	0,759**	0,767**	-		
4. Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch	0,763**	0,723**	0,823**	-	
5. Kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học	0,672**	0,620**	0,682**	0,640**	-

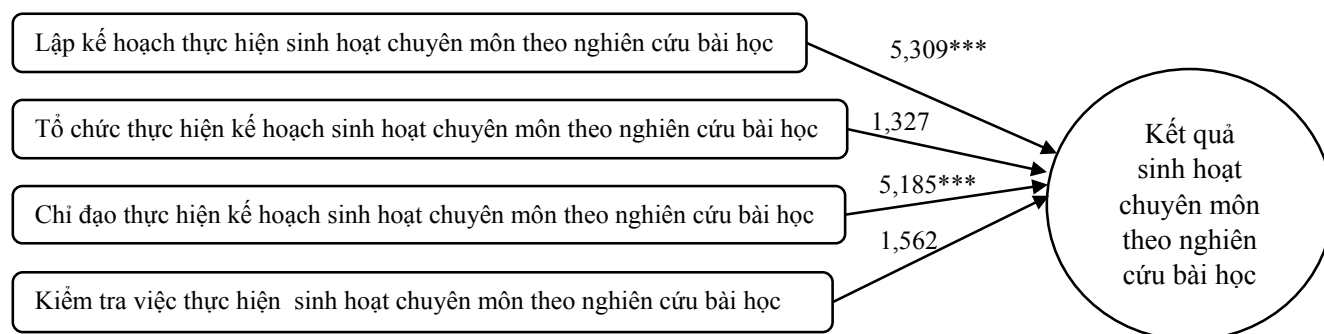
(Chú thích: \*\*= Tương quan có ý nghĩa ở mức 0,01 (2 đuôi))

**Bảng 4: Kết quả hồi quy tuyến tính bội về tác động của các chức năng quản lý đến kết quả hoạt động sinh hoạt chuyên môn ở các trường tiểu học**

Mô hình	t	B	$\beta$	ĐCN	VIF	Hằng số
Lập kế hoạch	5,309***	0,279	0,300	0,303	3,296	1,152
Tổ chức thực hiện kế hoạch	1,327	0,067	0,073	0,320	3,121	
Chỉ đạo thực hiện kế hoạch	5,185***	0,297	0,322	0,252	3,964	
Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch	1,562	0,081	0,093	0,274	3,646	

F (4,488)= 135,436; p = 0,000; R2 = 0,526

(Chú thích: Kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học là biến phụ thuộc; \*\*\*=  $p < 0,001$ . R= Hệ số tương quan; B= Hệ số hồi quy chưa chuẩn hóa;  $\beta$ = Hệ số hồi quy chuẩn hóa; ĐCN= Độ chấp nhận; VIF= Hệ số phóng đại phương sai).



**Sơ đồ 2: Mô hình tác động**

biến số khác là không thay đổi, công tác lập kế hoạch và chỉ đạo thực hiện kế hoạch làm tăng kết quả hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Trong đó, công tác chỉ đạo thực hiện kế hoạch có khả năng làm tăng kết quả hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học hơn công tác lập kế hoạch. Kết quả cũng chỉ ra rằng, các chức năng tổ chức thực hiện kế hoạch và kiểm tra việc thực hiện kế hoạch không có ý nghĩa thống kê trong dự báo kết quả hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học với trọng số tác động lần lượt là  $\beta=0,073$ ,  $p>0,05$  và  $\beta=0,093$ ,  $p>0,05$ . Ngoài ra, kết quả phân tích sâu chức năng lập kế hoạch và chỉ đạo cho thấy việc điều chỉnh hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học cho phù hợp với thực tiễn dạy học, xác định mục tiêu của sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, khuyến khích giáo viên đăng kí bài dạy, dạy minh họa,

thảo luận và vận dụng vào thực tế, thống nhất nội dung cơ bản bảng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn, phê duyệt kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học là những hành động góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động sinh hoạt chuyên môn ở các trường tiểu học. Từ đó, các trường tiểu học có thể thực hiện một số biện pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động sinh hoạt chuyên môn như: 1) Điều chỉnh hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học cho phù hợp với thực tiễn dạy học. 2) Xác định mục tiêu của sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. 3) Khuyến khích giáo viên đăng kí bài dạy, dạy minh họa, thảo luận và vận dụng vào thực tế. Kết quả trên có ý nghĩa thực tiễn cho thấy, công tác tổ chức thực hiện kế hoạch và kiểm tra việc thực hiện kế hoạch là những hoạt động cần được tăng cường ở các trường tiểu học để hỗ trợ giáo viên gia tăng kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học (xem Sơ đồ 2).

### 3. Kết luận

Đối với thực trạng quản lý hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học ở các trường tiểu học tại tỉnh Bình Dương, cả bốn chức năng lập kế hoạch thực hiện, tổ chức thực hiện kế hoạch, chỉ đạo thực hiện kế hoạch và kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học đều được các cán bộ quản lý, giáo viên đánh giá ở mức tốt. Bốn chức năng quản lý có mối quan tương quan dương và có tương

quan khá chặt với kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học của giáo viên ở các trường tiểu học. Chức năng lập kế hoạch và chỉ đạo thực hiện kế hoạch có tác động đến kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học của giáo viên ở các trường tiểu học. Cần tăng cường công tác tổ chức thực hiện kế hoạch và kiểm tra việc thực hiện kế hoạch hơn nữa để góp phần nâng cao kết quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học của giáo viên ở các trường tiểu học.

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (16/4/2020), *Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông cấp Tiểu học*, Hà Nội.
- [2] Nguyễn Thị Hải Vân, (2016), *Quản lý hoạt động chuyên môn theo tiếp cận nghiên cứu bài học tại các trường Tiểu học huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh*, Luận văn Thạc sĩ Quản lý giáo dục, Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội, [https://repository.vnu.edu.vn/handle/VNU\\_123/74161](https://repository.vnu.edu.vn/handle/VNU_123/74161).
- [3] Vũ Thị Quyên, (2023), *Quản lý sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học ở các trường tiểu học thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh*, Tạp chí Thiết bị Giáo dục, Vol2, Issue 29, tr.146-148.
- [4] Vũ Thị Thu Giang, (2022), *Quản lý sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học ở các trường tiểu học quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng*, Luận văn Thạc sĩ Quản lý giáo dục, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng.
- [5] Nguyễn Thị Mỹ Lộc (chủ biên) - Đặng Quốc Bảo - Nguyễn Trọng Hậu - Nguyễn Quốc Chí - Nguyễn Sỹ Thư, (2015), *Quản lý giáo dục - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [6] Nguyễn Thị Tuyết Hạnh (chủ biên) - Lê Thị Mai Phương, (2015), *Giáo trình Khoa học quản lý giáo dục*, NXB Giáo dục Việt Nam.
- [7] Clement, M., & Vandenberghe, R, (2001), *How school leaders can promote teachers' professional development, An account from the field*, School Leadership & Management, 21(1), 43-57.
- [8] Ingvarson, L., Meiers, M., & Beavis, A, (2005), *Factors affecting the impact of professional development programs on teachers' knowledge, practice, student outcomes & efficacy*.
- [9] Nguyễn Hồng Quang, (2021), *Quản lý sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học ở các trường tiểu học thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên*, Doctoral dissertation, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng.
- [10] Vermunt, J. D., Vrieki, M., Dudley, P., & Warwick, P, (2023), *Relations between teacher learning patterns, personal and contextual factors, and learning outcomes in the context of Lesson Study*, Teaching and Teacher Education, 133, 104295.
- [11] Hair, J. F., Black, W. C., Babin, B. J., & Anderson, R. E, (2010), *Multivariate Data Analysis*, Prentice - Hall International, Inc.
- [12] Hoàng Trọng - Chu Nguyễn Mộng Ngọc, (2008), *Phân tích dữ liệu với SPSS: Tập 1*, NXB Hồng Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.
- [13] Hinkle, D. E., Wiersma, W., & Jurs, S. G, (2003), *Applied Statistics for the Behavioral Sciences*, Boston, MA: Houghton Mifflin Company.

## THE IMPACT OF MANAGEMENT FACTOR ON THE OUTCOMES OF PROFESSIONAL ACTIVITIES BASED ON LESSON STUDY IN PRIMARY SCHOOLS: A CASE STUDY IN BINH DUONG PROVINCE

### Du Thống Nhất

Email: [nhatdt@hcmue.edu.vn](mailto:nhatdt@hcmue.edu.vn)  
 Ho Chi Minh City University of Education  
 280 An Duong Vuong street, District 5,  
 Ho Chi Minh City, Vietnam

**ABSTRACT:** Professional activities based on lesson study effectively contribute to enhancing teachers' competence, then elevating the quality of teaching and learning in schools. This research aims to determine the impact level of management factor on the outcomes of professional activities based on lesson study for teachers in primary schools through a survey of 493 administrators and teachers in Binh Duong province. The study used both qualitative and quantitative methods. The research results expressed a moderately high linear correlation between the five factors of planning, plan implementation, plan implementation direction, plan implementation monitoring, and the outcomes of professional activities based on lesson study. The two management functions with the highest impact on the outcomes of these activities for teachers, in order from higher to lower, are plan implementation direction and planning of professional activities based on lesson study.

**KEYWORDS:** Professional activities, lesson study, primary schools, Binh Duong province, impact.